

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2022

Thực hiện nội dung Công văn số 1195/SKHĐT-TH ngày 23/5/2022 về việc báo cáo tình hình, kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2022.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ như sau:

I. Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2022:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu của ngành:

a) Về giá trị sản xuất xây dựng:

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh năm 2010): ước đạt 5.059 tỷ đồng (bằng 42,97% so với KH, tăng 6,04% so với cùng kỳ).

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành): ước đạt 7.715 tỷ đồng (bằng 42,85% so với KH, tăng 7,11% so với cùng kỳ).

b) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom, được xử lý ước đạt 90,83 %; (đạt 99,81% KH năm).

c) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch ước đạt 90,71%; (đạt 99,68% KH năm).

(chi tiết có phụ lục kèm theo).

2. Công tác xây dựng văn bản QPPL:

a) Công tác xây dựng văn bản QPPL:

- Lập văn bản trình UBND tỉnh đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 02 văn bản¹.

- Lập văn bản trình UBND tỉnh ban hành 02 văn bản QPPL².

- Đăng tổ chức xây dựng 02 văn bản QPPL³.

b) Góp ý văn bản quy phạm pháp luật của thành viên UBND tỉnh: 26 văn bản.

3. Công tác quản lý xây dựng:

a) Công tác thẩm định:

- Công tác thẩm định thiết kế cơ sở: 04 hồ sơ.

¹ Quyết định về Quy định phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định về quy định khung giá bán, giá cho thuê mua nhà ở xã hội do hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

² Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

³ Quyết định về các Bộ đơn giá XD công trình trên địa bàn tỉnh; Quyết định về giá xây dựng mới nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Công tác thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật: 15 hồ sơ.
- Công tác thẩm định thiết kế BVTC-DT, thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS và thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (nguồn vốn khác và vốn Nhà nước ngoài ngân sách): 31 hồ sơ.
- Giá trị dự toán thẩm định:
 - + Tổng mức đầu tư (dự án >15 tỷ đồng): Chủ đầu tư trình 2.059,43 tỷ đồng; thẩm định 2.056,02 tỷ đồng; giảm 3,41 tỷ đồng, =0,2%.
 - + Tổng mức đầu tư (BC KTKT, TK BVTC-DT): 48,52 tỷ đồng; Giá trị xây dựng 34,17 tỷ đồng.

b) Công tác cấp giấy phép xây dựng công trình: Sở Xây dựng cấp phép xây dựng cho 34 công trình, với tổng diện tích sàn là 30.797,31 m², tổng diện tích xây dựng là 19.438,38 m².

4. Công tác chất lượng công trình xây dựng:

a) Về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng: Đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng với tổng số: 92 công trình, trong đó: 77 công trình đồng ý nghiệm thu (có 01 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2018, 01 công trình xử lý chuyển tiếp năm 2019; 04 công trình kiểm tra năm 2021 và 71 công trình năm 2022); 15 công trình chưa đồng ý nghiệm thu. Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu (giai đoạn đang thi công): 01 công trình; Các công trình thực hiện kiểm tra lần 2: 02 công trình. Xác nhận công trình hoàn thành: 12 công trình.

- Về tình hình sự cố và tai nạn trong thi công công trình: không có.

b) Công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng:

- Công tác tổ chức sát hạch để phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: Đã thực hiện tiếp nhận xử lý hồ sơ đăng ký thi sát hạch 03 đợt, với tổng số 427 hồ sơ đăng ký, tổng số bài đăng ký sát hạch: 715 bài; kết quả sát hạch đợt có 492 bài sát hạch đạt yêu cầu (chiếm 68,81%), có 147 bài sát hạch không đạt yêu cầu (chiếm 20,56%), xin chuyển qua đợt sát hạch đợt sau có 76 bài sát hạch (chiếm 10,63%).

- Công tác xét cấp CCHN cá nhân và CCNL tổ chức: Đã tổ chức xét cấp chứng chỉ năng lực cho 94 hồ sơ tổ chức (cấp mới: 41 hồ sơ; bổ sung, điều chỉnh, gia hạn: 53 hồ sơ) và xét cấp 02 CCHN kiến trúc; 117 CCHN hoạt động xây dựng.

5. Công tác quy hoạch xây dựng:

a) Tình hình thực hiện chỉ tiêu quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn:

- Tỷ lệ đô thị có quy hoạch chung đô thị được phê duyệt: 100%; Diện tích đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung xây dựng đô thị được duyệt khoảng 21.424,32 ha (bao gồm 16 đô thị và 02 trung tâm huyện lỵ);

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị (tỷ lệ 1/2000) bình quân đạt 79,20% (diện tích là 16.968,87ha/21.424,32 ha so với tổng diện tích đất xây dựng đô thị). Trong đó:

+ Thành phố Buôn Ma Thuột: Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị đạt 75,79% (diện tích là 5.912 ha/7.800 ha so với diện tích đất xây dựng đô thị theo

quy hoạch chung thành phố);

+ Thị xã Buôn Hồ: Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn đạt 68,78% (diện tích là 1.795,32 ha/2.610,08 ha so với diện tích đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung thị xã).

- Quy hoạch chung nông thôn: Đến năm 2020, phê duyệt quy hoạch chung nông thôn đạt 100%. Tuy nhiên, phần lớn quy hoạch chung nông thôn được lập và phê duyệt với giai đoạn 2010 – 2020. Trên 90% cần rà soát, điều chỉnh cho giai đoạn 2021-2035. Từ năm 2021 đến nay, Sở Xây dựng đã góp ý 49 nhiệm vụ và 07 đồ án điều chỉnh quy hoạch chung nông thôn.

b) Kết quả thực hiện công tác quy hoạch xây dựng:

- *Quy hoạch chung đô thị:*

+ Thẩm định nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2040;

+ Tổ chức họp Hội đồng thẩm định và ban hành Thông báo kết luận đối với đồ án Quy hoạch chung thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana;

- *Quy hoạch phân khu:*

+ Thẩm định điều chỉnh tổng thể đồ án quy hoạch phân khu: 02 đồ án, diện tích 827,81 ha;

+ Tham mưu UBND tỉnh về chủ trương lập quy hoạch: 02 đồ án ⁴.

- *Quy hoạch chi tiết:*

+ Chủ trì thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết cho 07 đồ án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

+ Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch, Nhiệm vụ và Chi phí thi tuyển phương án Kiến trúc Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật Đắk Lắk;

- Tham mưu UBND tỉnh về: chủ trương lập quy hoạch 02 đồ án ⁵; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch 03 đồ án ⁶.

- *Quy hoạch chung nông thôn:*

+ Đánh giá các tiêu chí thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng của hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của 02 xã: Xã Ea Riêng, huyện M'Drăk; Xã Cư Huê, huyện Ea Kar và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Xã Hòa Thuận, TP. Buôn Ma Thuột.

- *Thực hiện chương trình về quy hoạch xây dựng:*

+ Trình UBND tỉnh chủ trương thực hiện Danh mục kế hoạch lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

+ Dự thảo cơ chế đề nghị Chính phủ ủy quyền cho tỉnh điều tiết quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

6. Công tác Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật đô thị:

⁴ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu chăn nuôi tập trung và Khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột; Quy hoạch xây dựng tại khu vực Dự án Khu du lịch Văn hóa - Sinh thái Bản Đôn

⁵ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư xã Cư Suê, huyện Cư M'gar; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của Liên danh Công ty TNHH Bình Minh và Tân Thành Đô INCOLAND.

⁶ Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Hòa Phú, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột; QHCT tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Tổ dân phố 8, phường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột; QHCT tỷ lệ 1/500 Khu dân cư dọc đường Y Jôn Niê, TP. Buôn Ma Thuột

a) Công tác phát triển đô thị:

- Xem xét việc đề xuất của UBND huyện Ea Hleo bổ sung xã Ea Wy, huyện Ea H'Leo là đô thị loại V vào Kế hoạch phát triển đô thị tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn đến năm 2030 (Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 15/4/2022).

b) Công tác quản lý Nhà nước về hạ tầng kỹ thuật:

- Văn bản trình UBND tỉnh việc đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước của Công ty TNHH cấp nước Buôn Ma Thuột.

- Tham gia ý kiến: Đề xuất dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Ia Lốp 1 tại xã Ia Lốp, huyện Ea Súp; Điều chỉnh quy hoạch đài hỏa táng tại Nghĩa trang cấp Thành phố thuộc phường Tân Lợi thành đài hỏa táng tại Nghĩa trang cấp thành phố thuộc xã Cư Êbur.

7. Công tác quản lý nhà & Thị trường Bất động sản:

a) Thực hiện các dự án Phát triển nhà ở:

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương, dự toán xây dựng Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

- Báo cáo UBND tỉnh về việc rà soát: điều kiện công bố khu vực được chuyển nhượng QSD đất dưới hình thức phân lô bán nền Dự án mở rộng Khu đô thị Đông Nam tại phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ; Một số nội dung liên quan đề xuất chấp thuận chủ trương dự án Khu đô thị Tây Bắc Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột; Việc xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và Hạ tầng xã hội dự án khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột; Thủ tục lựa chọn Nhà đầu tư và chấp thuận đầu tư dự án KĐT dịch vụ Cụm công nghiệp Tân An, TP. Buôn Ma Thuột; Nội dung liên quan đến dự án Mêhycô - Nhà ở chiến sỹ Công an tỉnh.

b) Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản:

- Công tác quản lý Nhà nước về chính sách nhà ở:

+ Báo cáo UBND tỉnh trình tự thủ tục liên quan đến việc xác lập sở hữu toàn dân đối với các cơ sở nhà đất đã được nhà nước quản lý theo chính sách cải tạo XHCN trước ngày 01/7/1991; đề xuất giải quyết Đơn 09 hộ tại khu tập thể Đại học Tây Nguyên, phường Tân Thành, thành phố BMT;

+ Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định xác lập sở hữu toàn dân 05 căn nhà do Sở Xây dựng quản lý trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (44 Ngô Gia Tự, 46 Y Jút, 65 Điện Biên Phủ, 61A Nơ Trang Long, 80 Lê Hồng Phong);

- Công tác quản lý Nhà nước về thị trường bất động sản: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021 và các năm tiếp theo;

- Công tác quản lý nhà ở thuộc SHNN cho người đang thuê: Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xác định giá bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; Lấy ý kiến các thành viên Hội đồng xác định giá bán nhà ở Sở hữu nhà nước

góp ý quy chế hoạt động của Hội đồng.

8. Công tác quản lý vật liệu xây dựng và chi phí đầu tư xây dựng:

a) Về công tác quản lý vật liệu xây dựng:

- Xử lý hồ sơ và công bố hợp quy: 05 hồ sơ.
- Xây dựng và trình UBND tỉnh về 02 văn bản về lĩnh vực quản lý vật liệu xây dựng⁷.

- Tổ chức triển khai dự án Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

b) Về công tác công bố giá vật tư, vật liệu trên địa bàn tỉnh:

- Trong thời gian vừa qua, giá cả vật tư, vật liệu xây dựng có nhiều biến động, ảnh hưởng đến việc xác định giá trị xây dựng công trình trên địa bàn toàn tỉnh. Sở Xây dựng ban hành Công văn số 689/SXD-KTV LXD ngày 29/3/2022 về việc công bố, xác định giá vật liệu xây dựng trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm đáp ứng công tác quản lý, kịp thời công bố giá vật tư, vật liệu xây dựng hàng tháng, quý theo quy định; Đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, các đơn vị trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn về việc cập nhật, xác định giá vật liệu phục vụ cho công tác công bố giá vật liệu đảm bảo theo quy định của nhà nước.

- Sở Xây dựng đã công bố Đơn giá nhân công xây dựng; Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh năm 2022; Giá vật liệu xây dựng quý I năm 2022; tháng 4, tháng 5 năm 2022; Chỉ số giá xây dựng tháng 1, 2, 3, 4, quý I năm 2022.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo:

a) Về công tác thanh tra, kiểm tra:

- Thanh tra theo kế hoạch: thực hiện Quyết định số 69/QĐ-SXD ngày 06/5/2022 của Giám đốc Sở về việc thanh tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung nhà chung cư đối với các dự án nhà chung cư/cụm chung cư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Kiểm tra trật tự xây dựng: Thanh tra Sở đã kiểm tra tổng số 23 công trình, kết quả kiểm tra 21 công trình không vi phạm, chiếm tỷ lệ 91,30% và kết quả kiểm tra phát hiện 02 công trình vi phạm (01 công trình không giấy phép xây dựng; 01 công trình xây dựng sai giấy phép), chiếm tỷ lệ 8,70%.

Nhìn chung các chủ đầu tư xây dựng công trình đã tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng công trình.

b) Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:

- Công tác tiếp dân: trong 06 tháng đầu năm 2022 không phát sinh vụ việc.

- Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo: Đã tiếp nhận và xử lý kịp thời 09 đơn/07 vụ việc đảm bảo đúng thời gian quy định, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng kéo dài.

c) Công tác tham mưu phòng, chống tham nhũng: Sở đã ban hành kế hoạch số

⁷ Dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chỉ thị về tăng cường sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung để thay thế gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk để triển khai Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030

148/KH-SXD ngày 19/01/2022 về Kế hoạch công tác Phòng chống tham nhũng năm 2022. Đến nay tại Sở Xây dựng không phát hiện trường hợp nào.

d) Công tác xử lý, xử phạt các vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Thanh tra Sở: Tổng số Quyết định được Chánh Thanh tra Sở ban hành là 07 Quyết định, với tổng số tiền là 604.000.000 đồng. Trong đó: Đã chấp hành nộp phạt là 07/07 trường hợp, với số tiền 604.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 100,0%).

10. Công tác cải cách hành chính Sở:

a) Công tác rà soát, đánh giá TTHC:

- Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3264/KH-SXD ngày 30/12/2021 Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 3262/KH-SXD ngày 30/12/2021 Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của Sở Xây dựng.

b) Công bố, cập nhật TTHC:

- Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

- Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng.

c) Công khai TTHC: Công khai 100% thủ tục hành chính được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh; 100% thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; niêm yết công khai hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trên trang thông tin điện tử và bảng niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Công khai địa chỉ, hộp thư, hộp thư điện tử, số điện thoại tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

d) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Sở Xây dựng đã ban hành và triển khai Kế hoạch số 3289/KH-SXD ngày 31/12/2021 về Cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 748/KH-SXD ngày 05/04/2022 về Tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2022.

- Số hồ sơ đã giải quyết/hồ sơ tiếp nhận: 408/483 hồ sơ (399 hồ sơ trước hạn, đạt tỷ lệ 97,7%; 09 hồ sơ đúng hạn, đạt tỷ lệ 2,3%). Số liệu tính đến ngày 14/4/2022 trên hệ thống Dịch vụ hành chính công của tỉnh Đắk Lắk.

đ) Công tác pháp chế:

- Công tác xây dựng pháp luật:

Sở Xây dựng đã ban hành các Kế hoạch số 3261/KH-SXD ngày 30/12/2021 Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 3263/KH-SXD ngày 30/12/2021 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2022.

- Về công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản:

+ Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3260/KH-SXD ngày 30/12/2021 về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực xây dựng năm 2022.

+ Báo cáo số 102/BC-SXD ngày 21/3/2022 Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có liên quan đến phân cấp, phân quyền.

II. Phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 ngành xây dựng:

1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu ngành xây dựng:

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhà nước giao tại Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước năm 2022 như sau:

a) Về giá trị sản xuất xây dựng:

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá hiện hành): ước đạt 18.004 tỷ đồng (đạt 100% KH).

- Giá trị sản xuất ngành xây dựng (theo giá so sánh năm 2010): ước đạt 11.772 tỷ đồng (đạt 100% KH).

b) Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch ước đạt 91,0% (100% KH).

c) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom, được xử lý đạt 91,0 % (100% KH).

d) Về chỉ tiêu diện tích nhà ở đô thị và nông thôn:

- Diện tích bình quân đầu người đô thị: 29,8 m² sàn/ người.

- Diện tích bình quân đầu người nông thôn: 22,60 m² sàn/ người.

2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng:

a) Về Công tác quản lý xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng:

- Thực hiện công tác: thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

- Thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của các cá nhân, tổ chức.

- Thực hiện việc công bố giá vật tư, vật liệu; chỉ số giá xây dựng hàng tháng, quý theo quy định.

b) Công tác chất lượng công trình xây dựng:

- Định kỳ hàng tháng thông báo tiếp nhận và tổ chức công tác thi sát hạch theo quy định để phục vụ xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Lập kế hoạch và kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định. Xử lý các văn bản liên quan đến quản lý chất lượng công trình và Tham gia phối hợp với các sở ngành kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy móc, thiết bị, vật tư xây dựng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện xử lý vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình.

c) Công tác quy hoạch xây dựng:

- Phối hợp UBND thị xã Buôn Hồ hoàn thiện, đủ điều kiện lấy ý kiến Bộ Xây dựng đúng theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 44 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 trước khi phê duyệt; Phối hợp địa phương về Kế hoạch rà soát, điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn và đô thị mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn

2021-2025: Quy hoạch chung thị trấn Liên Sơn; thị trấn Krông Năng; Đô thị Pong Drang, huyện Krông Búk (đang lập nhiệm vụ quy hoạch điều chỉnh);

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch lập quy hoạch sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án: Đồ án Điều chỉnh QH chung thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc; Đồ án Quy hoạch chi tiết (1/500) Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ; Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu (1/2000) khu đô thị phía nam phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột.

III. Một số khó khăn, vướng mắc tồn tại và đề xuất, kiến nghị:

1. Một số khó khăn, vướng mắc tồn tại:

a) Về công tác quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch:

- Sự phát triển của các đô thị và khu dân cư nông thôn chưa đáp ứng ngang tầm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các dự án mang tính xã hội như quy hoạch cải tạo các khu dân cư cũ, quy hoạch chỉnh trang đô thị, các đồ án thiết kế đô thị khu vực trung tâm, khu vực về kiến trúc cảnh quan, các trục đường chính của đô thị chưa được chú trọng.

- Công tác lưu trữ, tích hợp dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng còn hạn chế.

b) Về công tác chất lượng công trình xây dựng:

- Chất lượng công tác tư vấn khảo sát, thiết kế xây dựng công trình còn thấp, vẫn còn tồn tại sai sót trong khi triển khai thiết kế dẫn đến nhiều dự án phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần, thời gian thực hiện dự án kéo dài; một số công trình xây dựng hoàn thành nhưng phải hiệu chỉnh và bổ sung mới đủ điều kiện đưa vào sử dụng; một số công trình sau khi đưa vào sử dụng không được bảo trì dẫn đến nhanh xuống cấp, năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư còn hạn chế, chưa có sự chủ động.

- Đối với các nguồn vốn khác: Quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình đa phần các nhà đầu tư không nắm vững, lúng túng trong thực hiện dẫn đến quá trình thi công xây dựng không đảm bảo theo hồ sơ được duyệt, ảnh hưởng khác về kinh tế nên việc thi công bị kéo dài; quá thời hạn quy định, hồ sơ lưu trữ, thủ tục còn chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật xây dựng.

c) Về công tác quản lý vật liệu xây dựng:

- Do giá cả biến động, hoặc một số vật tư, vật liệu không có trong thông báo giá dẫn đến Chủ đầu tư có tâm lý e ngại, trông chờ vào việc công bố giá của Sở Xây dựng là chưa phù hợp trong việc xác định giá trị công trình xây dựng. Việc quyết định giá vật liệu đưa vào công trình xây dựng thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Về công tác khai thác đất để đắp công trình: mặc dù HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 113/2014/NQ-HĐND ngày 17/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tuy nhiên việc triển khai các quy định có liên quan để được khai thác, sử dụng mỏ để làm đất đắp vẫn còn vướng mắc liên quan

đến việc đầu giá, việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính (thuế, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác) theo quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Tiếp tục triển khai và đôn đốc các đơn vị hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng theo chỉ tiêu Kế hoạch nhà nước năm 2022 của UBND tỉnh giao và một số nội dung đề xuất như sau: Hoàn thành quy hoạch tỉnh Đắc Lắc thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050; Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đầu tư công giao kịp thời vốn đầu tư công trung hạn cho các đơn vị địa phương cùng với thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư và đẩy nhanh kế hoạch giải ngân nguồn vốn đầu tư công; Tạo điều kiện để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ đưa vào vận hành các dự án đầu tư trên địa bàn theo đúng tiến độ đúng quy định của pháp luật.

- Về công tác quản lý giá vật liệu xây dựng: đề nghị các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các văn bản hướng dẫn của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm đáp ứng kịp thời việc tính đúng, tính đủ giá các loại vật tư, vật liệu khi xác định giá thành xây dựng công trình.

Sở Xây dựng báo cáo theo nội dung trên để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở KHĐT;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, KTVLXD, (HH)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng